

Bản án số: 393/2019/HS-PT
Ngày: 12/7/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Thanh;

Các Thẩm phán: Ông Ngô Anh Dũng;

Bà Đào Thị Minh Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hoài, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hồng Điệp, kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội T hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1006/2018/TLPT-HS ngày 06 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Vinh L (VL) và đồng phạm về tội "Giết người", "Chống người thi hành công vụ", "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng", "Không tố giác tội phạm" do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 389/2018/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Nguyễn Vinh L (tức L ma), sinh năm 1979; nơi ĐKKTT: Số nhà 64, Ngõ 295, phố BM, phường BM, quận HBT, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Không cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 09/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Đình Ch con bà: Lê Thị Th; vợ: Không có; con: Theo bị cáo khai có 01 con là Nguyễn Thị Hương Gi, sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

- Bản án số 196/HSST ngày 31/5/1997 của Tòa án nhân dân quận BD, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản".

- Bản án số 220/HSST ngày 18/7/2000 của Tòa án nhân dân quận HBT, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

- Bản án số 1045/HSST ngày 30/8/2000 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội "Cướp tài sản của công dân"; 08 tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ". Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo chấp hành chung cả hai tội là 05 năm 08 tháng tù.

Bị cáo bị bắt ngày 12/11/2016, hiện đang giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội.

2. Tạ Thị Thanh Th, sinh năm 1980; nơi ĐKKHKT: 9/3/532, đường BĐ, phường BĐ, quận HBT, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Số 23/8, ngõ HB 2, phố MK, quận HBT, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 12/12; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Tạ Quốc C và bà Nguyễn Thị H; có chồng là Hoàng Tuấn A và 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2016 đến ngày 25/01/2017, được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Vinh L do gia đình bị cáo mời: Luật sư Trần Bình T - Văn phòng luật sư TH - Nhân Chính thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Vinh L do Tòa án chỉ định: Luật sư Đặng Thị Vân Th - Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00h00' ngày 20/10/2016, Nguyễn Xuân Tr (tức Tr Seoul) và Vũ Đình D (sinh năm 1997, trú tại xã VH, huyện BG, tỉnh Hải Dương) đang chơi ở gần nhà của Tr tại phố NTĐ, phường TH, quận CG, Hà Nội; Tr bảo D đi xe máy đến ngõ 110, phố TDH, phường TH, quận CG, Hà Nội để mua xôi về ăn. Khi D ra đến nơi bán xôi thì thấy Phạm Văn D1 (tức Tôm, sinh năm 1994, trú tại thôn NL, xã QT, huyện PX, Hà Nội) và đối tượng tên L1 “Lào cai” (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đang ngồi uống nước. Cho rằng D nhìn đều nên D1 đã gây sự với D dẫn đến xảy ra xô xát, đánh nhau giữa D với D1 và L1 “Lào cai”. Do bị hai người đánh nên D bỏ chạy và điện thoại cho Tr nói việc bị đánh. Cùng thời điểm trên, L1 “Lào cai” cũng điện thoại cho Nông Văn V (tức Cò, sinh năm 1993, trú tại xóm 6, xã LV, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang) và Đỗ Quang H (sinh năm 1993, trú tại thôn 7, xã CT, huyện TB, tỉnh Phú Thọ) nói bị một số đối tượng đánh ở ngõ 110, phố TDH, phường TH, quận CG, Hà Nội và nhờ V, H đến giúp. Thấy L “Lào Cai” gọi, H cầm theo gậy sắt 03 khúc cùng với V và Nguyễn Duy C (sinh năm 1996, trú tại tổ 31, phường TH, quận CG, Hà Nội) đi đến ngõ 110, phố TDH để tìm người đã đánh L1 “Lào cai”. Lúc này, Tr cũng đi đến ngõ 110, phố TDH nên gặp H và hỏi H về việc vừa đánh nhau. H tưởng Tr vừa đánh L1 “Lào cai” nên đã dùng gậy sắt 03 khúc vụt 02 cái vào vai của Tr. Tr bỏ chạy, H đuổi theo đến cổng làng TK thì thấy có nhiều thanh niên đi đến nên H không đuổi theo nữa.

Sau khi sự việc xảy ra, Tr kể lại việc bị nhóm của H đánh cho nhóm bạn là Hoàng Quốc H, Nguyễn Vinh L (tức L “ma”) và Lê Văn Tr (sinh năm 1991, trú tại thị trấn PD, huyện KS, tỉnh Ninh Bình) biết và Tr nói sẽ tự giải quyết mâu thuẫn với H.

Khoảng 01h00 ngày 26/10/2016, VL cùng H đến nhà Tr chơi. Tại đây, Tr cùng H, VL và Tr1 cùng sử dụng ma túy đá. Sau đó, VL lấy 01 khẩu súng AK và 01 khẩu súng ngắn Glock ra lau. Do trước đó, VL đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàn Kiếm khởi tố bị can và quyết định truy nã về tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" và tội "Chống người thi hành công vụ" nên đến khoảng 06h00 ngày 26/10/2016, cả nhóm thống nhất thuê xe ô tô đưa VL đi đến tỉnh Lạng Sơn để VL trốn sang Trung Quốc. Tr gọi điện thoại thuê anh Hà Văn Tr2 (sinh năm 1986, trú tại thôn AC, xã LL, huyện TT, Hà Nội) điều khiển xe ô tô Toyota - Inova biển kiểm soát 29A-15351 chở Tr và đồng bọn đưa VL lên tỉnh Lạng Sơn. VL tiếp tục gọi điện thoại cho Lê T Đ và Nguyễn Tuấn A (sinh năm 1978, trú tại số nhà 12, ngách 57, ngõ 121, phố KN, phường TL, quận HBT, Hà Nội - là anh ruột của VL) bảo họ thuê xe ô tô chở VL đi Lạng Sơn; đồng thời VL gọi điện thoại bảo Tạ Thị Thanh Th (là bạn gái của VL) đến cùng đi, Th đồng ý. Sau khi nhận điện thoại, Tiến Đ và Tuấn A đến cửa hàng thuê xe tự lái "Trọng Nhân", địa chỉ tại số nhà 329, phố Trần Khát Chân, phường Thanh Nhân, quận HBT, Hà Nội thuê chiếc xe ô tô Toyota - Vios, biển kiểm soát 29A-497.17 và Tuấn A đưa cho Đ 2.000.000 đồng để trả tiền thuê xe. Sau đó, Đ lái xe ô tô vừa thuê được đến đón VL tại khu vực ngã ba phố Hoàng Ngân - Hoàng Đạo Thúy. Tại đây, Th cùng H, VL lên xe ô tô Toyota - Vios do Đ lái; còn Tr và Tr1 xách túi đồ hành lý của VL bên trong đựng 01 khẩu súng AK lên xe ô tô Toyota - Inova do anh Tr2 lái đi theo hướng đường trên cao ra cầu Thanh Trì để đi Lạng Sơn. Khi đến chân cầu Thanh Trì (địa phận quận Long Biên), cả 02 xe ô tô dừng lại để Tr chuyển toàn bộ hành lý, trong đó có chiếc túi đựng khẩu súng AK sang chiếc xe Toyota - Vios. Sau đó, cả nhóm đi đến biên giới Lạng Sơn để VL tìm cách vượt biên sang Trung Quốc nhưng không thực hiện được nên cả nhóm quay lại Hà Nội. Đến khoảng 0h00 ngày 27/10/2016, trên đường từ Lạng Sơn về Hà Nội, Tr nhận được điện thoại của vợ là Trịnh Hương Th nói có nhiều đối tượng đi xe máy ở ngoài phố NTĐ và dặn Tr cẩn thận kéo có người đánh. Tr đã điện thoại cho H và VL nói có nhóm người tìm đánh Tr. Lúc này, H cùng VL và Th ngồi trên xe ô tô do Đ điều khiển nên H và VL nói với Tr: "*Cứ để chúng nó đến*".

Cùng thời gian này, nhóm của H gồm có H cùng V, L1 "Lào cai" và D1 đang chơi ở số nhà 110, phố TDH, phường TH, quận CG thì Tr dùng số điện thoại 01695749173 gọi điện thoại cho H để thách thức đánh nhau. H và V gọi điện cho Bùi Hoàng L3 (tức L3 "con", sinh năm 1989, trú tại khu 6, VC, huyện HH, tỉnh Phú Thọ; ở tại số nhà 08, phố TB, phường MĐ II, quận NTL, Hà Nội) để nhờ Bùi Hoàng L4 gặp Tr can thiệp hòa giải. Do được nhờ nên Hoàng L4 gọi điện cho Tr, hẹn gặp nhau ở nhà số 38, phố TDH, phường TH, quận CG để hòa giải giữa hai nhóm nhưng khi Hoàng L4 đi ra thì không gặp Tr.

Sau khi thách thức đánh nhau với nhóm của H thì Tr và Tr1 đi về tầng 6, tòa nhà N4D, khu đô thị TH, phường NC, quận TX, Hà Nội lấy dao, kiếm do trước đó Tr đã giấu ở hộp điện kỹ thuật khu vực sử dụng chung của tòa nhà. Sau

khi lấy hung khí, Tr và Ch đi đến khu vực phố TDH và phố TB, quận CG, Hà Nội để tìm đánh H, không tìm thấy H nên Tr và Tr1 lại mang số hung khí trên về cất tại vị trí cũ. Sau đó, Tr có việc riêng nên đi về huyện Ứng Hòa, Hà Nội; còn Tr1 đi xe máy về quê ở Ninh Bình.

Khoảng 00h30 phút ngày 27/10/2016, Nguyễn Văn Th1 đang ngồi uống nước tại khu vực bãi đỗ xe hồ Ba mẫu, phường Phương L8, quận Đống Đa, Hà Nội thì VL và H gọi điện thoại bảo Th1 là “*Mang đồ đến phố NTĐ*”, Th1 hiểu là bảo mang hung khí đi đánh nhau nên đồng ý và nhờ bạn là Nguyễn Mạnh T lấy xe máy chở Th1 đi có việc. T đồng ý và điều khiển xe máy hiệu Yamaha Exciter không biển kiểm soát, chở Th1 và một người bạn tên “Bông” (chưa xác định được nhân thân) đến phố NTĐ. Khi đến nơi, Th1 và T nhìn thấy xe ô tô của VL và H đỗ dưới lòng đường. Th1 đến gặp thì được H và VL đưa 01 chìa khóa xe máy và bảo đi lấy 01 khẩu súng AK cất trong cốp xe máy Honda Lead gửi tại Tòa nhà N4, đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân để đánh nhau. Th1 đồng ý và bảo T chở mình cùng “Bông” đến Tòa chung cư N4, Lê Văn Lương. Khi đến cửa tầng hầm nhà N4, Lê Văn Lương thì Th1 và “Bông” vào tầng hầm lấy chiếc xe Honda Lead (không nhớ biển kiểm soát) ra ngoài (xe do VL gửi). Th1 dắt xe ra khu vực vắng người gần đó và mở cốp xe lấy 01 khẩu súng AK có số 1973 216836 rồi đưa chiếc xe máy trên cho “Bông” đem cất; còn Th1 cầm khẩu súng AK lên ngồi sau xe máy của T chờ quay về phố NTĐ. Khoảng 01h00 ngày 27/10/2016, T chở Th1 về khu vực đầu ngõ 23, phố NTĐ, phường TH, quận CG, thì Th1 và T thấy VL tay cầm 01 khẩu súng AK; H cầm 01 khẩu súng ngắn (kiểu súng K59) xuống xe ô tô, đi bộ dọc vỉa hè từ ngõ 19 đến ngõ 23 phố NTĐ và nhìn thấy anh Vũ Văn H1 (sinh năm 1990, trú tại tổ 5, cụm 1, TL 1, phường NK, quận BĐ, Hà Nội; ở tại số nhà 01, phố NTĐ, phường TH, quận CG, Hà Nội) đang dừng xe máy Liberty BKS 29C1-047.34 ở đầu ngõ 23, phố NTĐ. Do tưởng anh H1 là người của nhóm H nên VL giơ khẩu súng AK lên bắn nhiều phát đạn về phía đầu ngõ 23, phố NTĐ nơi anh H1 đang đứng. Anh H1 sợ nên đi xe máy bỏ chạy vào trong ngõ 23, phố NTĐ. VL và Th1 mỗi người cầm 01 khẩu súng AK, H cầm 01 khẩu súng ngắn, cùng T đuổi theo anh H1 vào phía trong ngõ 23, phố NTĐ. Khi anh H1 chạy đến khách sạn Nam Cường 2 tại số 42, ngõ 23, phố NTĐ, phường TH thì nhìn thấy nhóm bạn là anh Nguyễn Văn N (sinh năm 1995, trú tại thôn 1, xã Hòa Bình, huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng), chị Nguyễn Thị M (sinh năm 1989, trú tại thôn NA, xã HB, huyện VB, Hải Phòng) và anh Lưu Phúc Th (sinh năm 1992, trú tại khu đô thị Hapulico, phường TXB, quận TX, Hà Nội) đang vào quầy lễ tân tại tầng 1 khách sạn Nam Cường 2 thuê phòng nghỉ. Sợ bị nhóm người lạ đuổi bắn nên anh H1 hô “chạy đi”, anh N chạy bộ theo xe của anh H1 vào sâu trong ngõ 23, phố NTĐ. H cầm khẩu súng ngắn và T đi xe máy Yamaha Exciter đuổi theo anh H1 và anh Nam để đánh nhưng không kịp. Cùng lúc này, VL và Th1 mỗi người cầm 01 khẩu súng AK chạy đến trước cửa khách sạn Nam Cường 2. VL cầm súng AK có số 1973136220 bắn 03 - 04 viên đạn về phía quầy lễ tân của khách sạn,

làm anh Lương Văn L4 là nhân viên lễ tân bị trúng đạn vào ngực tử vong tại chỗ. Sau khi bắn trúng anh L4, VL quay sang nói với Th1 “*Chết một con chó rồi*”. Cả hai quay ra đầu ngõ 23, phố NTĐ thì gặp anh Trần Huy Th1 (sinh năm 1982, trú tại thị trấn Gôi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định; ở tại ngõ 19, phố NTĐ, phường TH, quận CG, Hà Nội) đang đi từ trong ngõ 19, phố NTĐ ra hỏi: “*Thằng nào vừa nổ pháo đấy*”. Th1 trả lời: “*Các bố mày nổ đấy*” rồi Th1 giơ khẩu súng AK có số 1973 216836 bắn một phát, đạn nổ về hướng anh Huy Th1. Thấy vậy, VL cũng giơ khẩu súng AK có số 1973136220 lên bắn nhiều phát đạn về hướng anh Huy Th1 làm anh Huy Th1 bị các mảnh đạn găm vào mu bàn tay phải và nhiều vết thủng nhỏ ở cẳng chân trái và bỏ chạy về nhà ở trong ngõ 19, phố NTĐ.

Sau khi phạm tội, H được T đi xe máy chở về bãi trông xe ở hồ Ba Mẫu để H về nhà. Còn Th1 lên xe ô tô Toyota Vios, biển kiểm soát 29A-497.17 do Đ lái cùng VL và Th về phố TDH. Khi đi đến ngã tư Trần Đăng Ninh - Nguyễn Khánh Toàn, thì VL châm lửa và thả một quả nổ tự chế ra đường và bảo Đ dừng xe để xem nhưng quả nổ không nổ. Sau đó, Đ chở VL và Th về bãi trông xe khu vực hồ Ba Mẫu. VL bảo Đ và Th đợi ở bãi xe; còn VL tự lái xe ô tô Toyota - Vios, biển kiểm soát 29A-497.17 chở Th1 mang theo 02 khẩu súng AK đến phố MK để tìm Nguyễn Ngọc M (tức M “Ngỗng”, sinh năm 1986, trú tại số nhà 36E, ngõ GM, phường TĐ, quận HBT, Hà Nội) để giải quyết mâu thuẫn trước đó nhưng không gặp được. Sau đó, VL đưa Th1 quay về khu vực hồ Ba mẫu, trả lại xe cho Đ. Th1 tự về, còn VL cho 02 khẩu súng AK vào túi xách của mình và đi thuê phòng nghỉ tại một nhà nghỉ (không nhớ địa chỉ) tại khu vực hồ Ba Mẫu, còn Th đi về nhà. Đến khoảng 10h00 ngày 27/10/2016, Th đọc báo biết việc VL và đồng bọn dùng súng bắn chết người, sau đó Th nhận được điện thoại của VL bảo đến chỗ VL. Th đi taxi đến ở tại nhà nghỉ cùng VL. Đến khoảng 04h00 ngày 28/10/2016, VL và Th trả phòng nghỉ đi ra bãi xe ở hồ Ba Mẫu. Cùng thời điểm này, Phạm Thị Ng (sinh năm 1986, là vợ của T) đang ngủ ở bãi trông xe ô tô hồ Ba Mẫu thì thấy VL và Th xách nhiều túi xách ra bãi trông xe, nhờ Ng gọi xe taxi. Do gọi taxi không được nên Ng đã nhờ Đặng Thanh H1 (là người trông xe giúp Ng tại hồ Ba Mẫu) đi xe máy Piaggio Zip biển kiểm soát 29D- 435.97 (xe của Ng) chở VL và Th ra đường Xã Đàn để đón xe taxi. Khi đi, Th mang 01 balo vải tối màu, 01 túi xách; VL xách 03 túi xách và chỉ dẫn H lái xe đến nhà Vũ Tuấn T2 (tức Tú “tép” sinh năm 1977, ở tại số 01, ngách 29/15, đường Hồng Hà, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, Hà Nội). Trên đường đi, VL ôm 02 khẩu súng AK trước ngực, bên ngoài được bọc 01 chiếc áo khoác tối màu. Khi đến nhà Tuấn T2, VL ôm 02 khẩu súng AK được bọc trong áo khoác, Hải xách ba lô, túi xách lên gác xép nhà T2, sau đó VL cho 02 súng AK bọc trong áo khoác vào túi xách. Do thấy VL đến, T2 điện thoại gọi bạn là Mai Vũ L6 (tức L6 “nhượng”) đến nhà T2 chơi. Mai Vũ L6 đến nhà T2 và mời VL về nhà mình chơi. VL đồng ý và cùng Vũ L6, Th và Hải mang ba lô, túi xách đựng 02 súng AK và khẩu súng Glock sang nhà Vũ L6 ở số 04, ngõ 60, phố NH, phường NH, quận BD, Hà Nội. Khi đến nhà Vũ L6 thì VL nhờ

Vũ L6 cất giấu 03 chiếc túi xách chứa 02 khẩu súng AK, 01 súng Glock, đạn, 02 khối thuốc nổ tự tạo, nhiều dao kiếm và 02 túi nilon đựng ma túy dạng viên, dạng bột; Vũ L6 đồng ý cất hộ. Theo yêu cầu của VL, Tú chở VL đến Trường mẫu giáo để thăm con của T2. Sau đó, T2 chở VL về nhà Vũ L6 chơi. Tại nhà Vũ L6 thì tất cả gồm VL, Vũ L6, T2 và Hải cùng sử dụng ma túy đá. Đến khoảng 14h00 cùng ngày, H đi xe máy chở VL ôm 02 khẩu súng AK được bọc trong áo khoác đến hiệu cầm đồ trên phố Nguyễn An Ninh để tìm M “Ngỗng” (Hải, VL, M “Ngỗng” khai không nhớ địa chỉ hàng cầm đồ). Vinh L mang 02 khẩu súng bọc trong áo khoác vào cửa hàng cầm đồ gặp và hỏi M tại sao M chửi VL trên mạng xã hội Facebook. M xin lỗi VL nên không xảy ra xô sát gì. Sau đó, Hải chở VL quay về nhà Vũ L6. Chiều cùng ngày, VL bảo H mang túi xách của VL đi sửa khóa nên H mang túi xách đi sửa tại khu vực ngõ Chợ Khâm Thiên. Trong lúc chờ sửa túi, H nhận được điện thoại của bạn là Nguyễn Mạnh H5 (sinh năm 1994, trú tại số 43, ngõ 154, ngõ chợ Khâm Thiên, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, Hà Nội) yêu cầu mang xe máy về trả cho Ng, H5 bảo H6 đến gặp H rồi cùng về nhà Vũ L6 chơi. Tại đây, cả nhóm gồm VL, Vũ L6, T “tép”, H và H6 tiếp tục sử dụng ma túy đá. Sau đó, H đi xe máy Piaggio Zip, biển kiểm soát 29D- 435.97 về trước, còn H6 ở lại nhà Vũ L6 chơi cùng nhóm VL. Đến khoảng 03h00 ngày 29/10/2016, VL bảo H6 gọi taxi và VL nhờ Vũ L6 cất giữ 02 túi xách bên trong có đựng 02 khẩu súng AK, 01 khẩu súng ngắn Glock, 01 súng bắn tên và nhiều túi nhỏ có chứa ma túy tổng hợp, vũ khí thô sơ. Vũ L6 đồng ý và xách 02 chiếc túi trên cất giữ trong nhà mình. Khi xe taxi đến, VL và Th lên xe; H6 xách túi xách hành lý của VL và Th lên xe taxi. Vũ L6 đi xe Honda Sh chở T đi theo tiễn VL, Th sang Bắc Ninh thì cả hai quay về Hà Nội. Đến khoảng 11h00 ngày 30/10/2016, VL và Th vượt biên giới trốn sang Trung Quốc theo đường tiểu ngạch. Đến ngày 12/11/2016, VL và Th từ Trung Quốc về Việt Nam qua đường tiểu ngạch đến địa phận tỉnh Lạng Sơn thì bị cơ quan công an bắt giữ.

* Tại Bản giám định pháp y số 7139 ngày 26/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Hà Nội kết luận nguyên nhân chết của anh Lường Văn L4 như sau:

- Máu của nạn nhân thuộc nhóm O.
- Vùng lưng bả vai phải có 02 vết thương hỏa khí gây nên ở tầm gần. 02 vết này do 01 đầu đạn gây nên.
- 03 vết thương vùng lưng bả vai phải do tác động của vật cứng gây nên.

Nguyên nhân chết: Mất máu cấp không hồi phục.

Trong quá trình khám nghiệm và giám định pháp y tử thi Lường Văn L4, Cơ quan điều tra và Phòng kỹ thuật hình sự Công an Hà Nội đã thu giữ trong cơ thể của nạn nhân 01 đầu đạn dài 02cm, đường kính lớn nhất 0,5cm, đường kính nhỏ nhất 0,3cm; 01 mảnh kim loại đường kính 0,6x0,1cm; 01 mảnh kim loại nhỏ.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra đã tiến hành giám định về thương tích của các nạn nhân Trần Huy Th1, Vũ Văn H1; tiến hành định giá tài sản các vật chứng thu giữ.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội còn xác định trước đó Nguyễn Vinh L gây ra 02 vụ án khác, cụ thể như sau:

+ **Vụ thứ nhất:** Khoảng 23h00 ngày 30/4/2016, Nguyễn Vinh L cùng Nguyễn Mạnh T (T “lợn”) và 02 người bạn (01 nam, 01 nữ đều không xác định được lai lịch) đến quán Bar Ultra Musik, địa chỉ tại số nhà 57, phố Cửa Nam, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội ngồi uống rượu và nghe nhạc tại bàn Vip 3. Đến 24h00 cùng ngày, quản lý quán bar là anh Trương Ngọc D (sinh năm 1983, trú tại số nhà 29/20, ngõ 432, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, Hà Nội) tắt nhạc mời khách ra về. VL yêu cầu anh D1 tiếp tục mở nhạc để nhóm của VL uống rượu. Đến khoảng 01h00 ngày 01/5/2016, anh D1 bảo nhân viên an ninh là Nguyễn Hoàng M (sinh năm 1995, trú tại số nhà 59, đường YP, phường YP, quận TH, Hà Nội) giải thích quán đã hết giờ hoạt động và mời nhóm của VL ra về. Sau khi nghe anh M nói, VL lấy trong người ra 01 khẩu súng ngắn loại K54 đánh vào gáy và dí nòng súng vào đầu anh M nói “*Mày muốn tao bắn vỡ đầu mày không?*”, anh D1 sợ nên quỳ xuống xin VL, VL dùng súng ngắn bắn 01 phát vào cầu thang của quán Bar để thị uy, sau đó nhóm của VL ra cửa quán bar để về. Cùng thời điểm trên, tổ tuần tra thuộc Công an phường Cửa Nam gồm trung úy Lê Văn T, thiếu úy Nguyễn Ngọc H và trung úy Nguyễn Xuân N (đều mặc quân phục Cảnh sát) đến quán bar Ultra Music để yêu cầu quán bar đóng cửa do hoạt động quá giờ quy định. Khi tổ công tác Công an phường Cửa Nam đến thì thấy nhóm của VL ra ngoài cửa quán Bar nói to chửi bậy gây mất trật tự nên đồng chí Lê Văn T nhắc nhở, yêu cầu VL ra về. VL rút khẩu súng ngắn K54 trong người ra và nói: “*Công an thì làm sao*” và chĩa súng K54 về phía đồng chí Tuấn. Đồng chí T lùi lại thì VL bắn L8 tiếp 02 phát đạn xuống lòng đường. Sau đó, VL cùng T về hồ Ba Mẫu. Tại đây, VL lấy 01 khẩu súng AK ra bắn xuống hồ Ba Mẫu nhiều phát đạn rồi bỏ đi.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu giữ vật chứng.

* Tại Bản giám định số 3728 ngày 29/6/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 01 mảnh kim loại có KT (2x1,5) cm là đầu đạn quân dụng cỡ (7,62x25) mm đã bị biến dạng do va chạm vào vật cản sau khi bắn), dùng cho các loại súng: K54, T33.

- 01 mảnh kim loại có KT (1,5x1,8) cm là đầu đạn quân dụng cỡ (7,62x25) mm đã bị biến dạng do va chạm vào vật cản sau khi bắn), dùng cho các loại súng: K54, T33.

- 01 vỏ đạn có ký hiệu 11-06 là vỏ đạn quân dụng cỡ (7,62x25) mm dùng cho các loại súng K54 và T33... Các dấu vết trên vỏ đạn có đặc điểm khác với đặc điểm trên các vỏ đạn thuộc các vụ án xảy ra trên địa bàn Hà Nội (từ năm 1995 trở về trước) hiện nay đang lưu tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội.

- 01 vỏ đạn có ký hiệu 11-06 gửi giám định so với các vỏ đạn thuộc các vụ án xảy ra trên địa bàn Hà Nội (từ năm 1995 trở về trước) hiện đang lưu tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội không cùng do một khẩu súng bắn ra.

- Không xác định được 01 mảnh kim loại màu xám có KT (1,2x1,5) cm gửi giám định là loại đạn nào do mảnh kim loại bị biến dạng, không rõ đặc điểm.

+ **Vụ thứ hai:** Sau khi nổ súng và chống người thi hành công vụ tại trước cửa quán bar Ultra Music, VL L8 tục di chuyển nơi ở, sống lang thang nhiều nơi để trốn tránh.

Do trước đó VL có mối quan hệ xã hội với Hoàng Quốc H nên khoảng đầu tháng 10/2016, H đón VL về ở cùng H và Phùng Thị Bích L8 (là người chung sống như vợ chồng với H) tại số nhà 27, ngõ 96, ĐLT, phường Phương Liên, quận Đống Đa, Hà Nội. Mặc dù L8 biết VL đang bị Công an truy nã về hành vi sử dụng súng quân dụng bắn ở phố Cửa Nam, nhưng do nể VL là bạn của H nên L8 đồng ý cho VL ở nhờ tại phòng ngủ tầng 4. Trong thời gian cho VL ở nhờ thì nhiều lần L8 nhìn thấy VL cất giấu khẩu súng AK trong túi xách cá nhân và tại nhà của L8. Trong đó khoảng 19 giờ ngày 04/10/2016, tại bếp tầng 2 nhà L8, khi L8 đang nấu ăn thì VL cầm khẩu súng AK dí vào mặt cháu Hoàng H Mạnh (sinh năm 2005, là con trai của H) và nói: "*Mày muốn chết không*", L8 nói: "*Đừng trêu trẻ con nó sợ*". Đến đêm 21, rạng sáng ngày 22/10/2016, VL nhờ L8 cầm chiếc túi xách đựng khẩu súng AK từ trên phòng ngủ của VL xuống đưa cho 01 nam thanh niên (chưa xác định được nhân thân) đang đợi ở cửa nhà L8. Khi xuống tầng 1, L8 mở túi xách ra xem thì thấy trong túi xách của VL có 01 khẩu súng AK và đưa cho người thanh niên đến lấy.

Trong thời gian ở nhờ tại nhà của L8, VL đọc trên mạng xã hội Facebook thấy anh Nguyễn Ngọc M, tức M "Ngỗng" đăng tin: "Đồ ngon đấy". VL nghĩ M "Ngỗng" nói xấu mình nên khoảng 0h00 ngày 22/10/2016, VL mượn của L8 chiếc xe ô tô hiệu Toyota Fortuner màu đen biển kiểm soát 29A- 630.23, số máy 2TR742.8051, số khung RL4ZX69G1C9002086. VL lái xe ô tô đi đến số nhà 105, phố BM, quận HBT, Hà Nội để tìm M, mục đích để bắt M phải xin lỗi. Khi đi, VL mang theo chiếc túi xách đựng 01 khẩu súng AK. Do không gặp được anh M nên VL cầm khẩu súng AK dí nòng súng vào đầu anh Bùi Mạnh Th1 (sinh năm 1991, trú tại số nhà 2/7/3, ngõ 105, phố BM, phường Thanh Nhàn, quận HBT, Hà Nội - là bạn của anh M), bắt anh Th1 gọi điện cho anh M để gây sự. Anh M nghe máy thì Long hỏi anh M đang ở đâu? Anh M nói đang ở phố HBT, quận HK, Hà Nội nên VL nói chờ ở đấy và lái xe ô tô đến phố HBT tìm

nhưng không thấy anh M. Đến khoảng 0h30 phút ngày 22/10/2016, VL đến quán bar OFA Lounge, địa chỉ tại số nhà 54, phố TN, quận HK, Hà Nội thì gặp anh Trịnh Việt Th1 (tức Th1 “Đồng”, sinh năm 1978, trú tại số 38, phố Phan Bội Châu, phường Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội). Anh Th1 nhìn qua cửa phụ thấy trên xe ô tô của VL có 02 khẩu súng AK và 03 khẩu súng ngắn, VL xuống xe, trên tay cầm khẩu súng AK chĩa về phía anh Th1 “Đồng” đe dọa nói: “Thằng “Ngỗng” đâu?” Anh Th1 “Đồng” ra ôm vai VL nói không biết, VL liền giơ khẩu súng AK lên bắn chỉ thiên 04 phát để dọa anh Th1; sau đó VL lái xe ô tô về trả cho L8.

Ngày 24/10/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàn Kiếm ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Phùng Thị Bích L8 và thu giữ được các vật chứng. Cơ quan điều tra đã T hành giám định các vật chứng thu giữ và T hành khám xét nơi ở của Mai Vũ L6, Nguyễn Văn Th1, Nguyễn Xuân Tr, tiếp tục thu giữ được các vật chứng liên quan. Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định các vật chứng thu giữ được từ nơi ở của Phùng Thị Bích L8, Mai Vũ L6, Nguyễn Văn Th1 và Nguyễn Xuân Tr.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã rà soát camera; kiểm tra, phát hiện thu giữ các đoạn video tại quán bar OFA Lounge; quán bar 54 phố Thợ Nhuộm; quán ăn số 23 NTĐ; tầng 9 tòa nhà 15T, phố NTĐ; tầng hầm tòa nhà N4D chung cư Nhân Chính - TH; nhà của PH Thị Bích L8 (số 27 ngõ 96 Đê La Thành) và tổ chức cho các bị cáo xem lại các đoạn video tại các địa điểm trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội đã ra các Quyết định xử lý vật chứng, bằng hình thức trao trả anh Huỳnh Trọng Nh chiếc xe ô tô Toyota - Vios, biển kiểm soát 29A-497.17; trao trả anh Vũ Văn H1 chiếc xe máy Piaggio Liberty biển kiểm soát 29C1- 047.34, cùng giấy đăng ký xe, giấy mua bán xe; trao trả số tiền 450.000.000 đồng, 1300USD và 02 case máy tính cho Phùng Thị Bích L8.

Tại Cơ quan điều tra, anh Lưu Phúc Th và anh Vũ Văn H1 khai khi VL và đồng bọn dùng súng bắn tại khu vực đầu ngõ 23, phố NTĐ thì anh Th và anh T bỏ chạy nên bị chiếm đoạt một số tài sản. Cụ thể, Nguyễn Mạnh T khai Hoàng Quốc H đã có hành vi chiếm đoạt chiếc ba lô của anh T bên trong có 01 laptop Thinkpad X201 màu đen, 01 ví tiền có 200.000 đồng và giấy tờ tùy thân của anh T nhưng H không thừa nhận hành vi trên. Vì vậy, chưa đủ căn cứ xác định người chiếm đoạt tài sản của anh Lưu Phúc Th và anh Vũ Văn H1. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

* Theo Mai Vũ L6 khai số vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ tại nhà Mai Vũ L6 gồm 04 khẩu súng (trong đó có 02 khẩu súng AK, 01 khẩu súng ngắn GLOCK EUS794, 01 khẩu súng bắn tên), 59 viên đạn các loại và 01 túi nilon chất bột màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 25,689 gam; 296 viên nén, các mảnh viên nén và bột màu nâu bên trong 01 túi nilon, đều là

ma túy loại Ketamine, tổng trọng lượng 65,306 gam là của Nguyễn Vinh L gửi. Tại cơ quan điều tra, ban đầu VL thừa nhận số vũ khí quân dụng và ma túy trên là của VL gửi Mai Vũ L6 nhưng sau đó VL thay đổi lời khai không thừa nhận. Do chưa đủ cơ sở chứng minh Nguyễn Vinh L tàng trữ số ma túy trên nên Cơ quan điều tra đã tách rút tài liệu để tiếp tục tiến hành điều tra và xử lý sau.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

- Anh Vũ Văn H1 bị thương nhẹ, từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường. Khi bị VL và đồng bọn dùng súng bắn và đuổi, anh H1 bỏ chạy và bị mất gồm 01 túi nilon bên trong có 01 quần bò, 01 áo sơ mi, 01 sạc điện thoại Iphone 5 nhưng không yêu cầu bồi thường. Riêng thiệt hại hư hỏng chiếc xe máy Piaggio Liberty 29C1- 047.34 trị giá là 2.380.000 đồng, anh H1 yêu cầu Nguyễn Vinh L và đồng phạm phải có trách nhiệm bồi thường.

- Anh Trần Huy Th1 đã khám chữa trị vết thương hết 5.435.000 đồng và mua thuốc điều trị vết thương hết hơn 10.000.000 đồng. Do đang phải điều trị vết thương nên anh Th1 có quan điểm yêu cầu bồi thường tại phiên tòa.

- Anh Nguyễn Hoàng M (sinh năm 1995, trú tại số 59, phố Yên Phụ, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Hà Nội) bị thương, nhưng anh M từ chối đi khám thương tích, tự mua thuốc điều trị, chưa có yêu cầu bồi thường.

- Đại diện của bị hại Lương Văn L4 là ông Lương Văn T và bà Quảng Thị Ph (là bố, mẹ của anh L4) yêu cầu các bị can phải bồi thường số tiền 111.250.000 đồng, gồm tiền mai táng phí, cúng lễ theo tập tục dân tộc. Riêng phần bồi thường tổn thất về tinh thần, gia đình bị hại sẽ yêu cầu tại phiên tòa.

- Anh Trương Ngọc D (chủ quán bar Ultra Musik) và anh Trần Văn S (chủ khách sạn Nam Cường 2) bị hành vi phạm tội của Nguyễn Vinh L làm hư hỏng một số tài sản nhưng tự khắc phục sửa chữa, không yêu cầu bồi thường.

- Quá trình điều tra vụ án, anh Hoàng Quốc Tr (sinh năm 1969, trú tại số nhà 223, phố ST, phường KM, quận BD, thành phố Hà Nội là anh ruột bị can Hoàng Quốc H) đã nộp tại Cơ quan điều tra số tiền 30.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả do hành vi phạm tội của H gây ra.

- Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Vinh L, Hoàng Quốc H, Nguyễn Văn Th1, Nguyễn Mạnh T, Nguyễn Xuân Tr, Mai Vũ L6, Lê Tiến Đ, Tạ Thị Thanh Th và Phùng Thị Bích L8 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và đồng phạm. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của các bị hại, nhân chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 389/2018/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Vinh L phạm các tội "Giết người"; "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"; "Chống người thi hành công vụ"; Tạ Thị Thanh Th phạm tội "Không tố giác tội phạm".

- Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 93; khoản 1 Điều 230; khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự 1999; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Vinh L tử hình về tội “Giết người”, 03 năm tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, 02 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 3 tội là tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Vinh L để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 314 Bộ luật hình sự 1999; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Tạ Thị Thanh Th 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ 12/11/2016 đến ngày 25/01/2017.

Bản án sơ thẩm cũng đã kết án đối với 07 bị cáo khác (sau khi xét xử sơ thẩm 07 bị cáo này không kháng cáo và không bị kháng nghị); quyết định về phân trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Ngày 25/10/2018, bị cáo Tạ Thị Thanh Th có đơn kháng cáo đề nghị được hưởng án treo.

- Ngày 06/11/2018, bị cáo Nguyễn Vinh L (tức L ma) có đơn kháng cáo đề nghị được giảm hình phạt.

- Ngày 25/10/2018, bà Quàng Thị Ph là đại diện hợp pháp cho bị hại Lương Văn L4 có đơn đề nghị các bị cáo Tr, H và T phải bồi thường cho gia đình bà. Tại phiên tòa phúc thẩm mở ngày 31/5/2019, bà Quàng Thị Ph đã có đơn rút toàn bộ kháng cáo, Hội đồng xét xử đã ra quyết định đình chỉ việc giải quyết đối với phần kháng cáo của bà Quàng Thị Ph về phân trách nhiệm dân sự. Mặt khác, do luật sư gia đình bị cáo Nguyễn Vinh L mời vắng mặt và có đơn xin hoãn phiên tòa nên Hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị cáo Nguyễn Vinh L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo về việc xin giảm hình phạt.

- Bị cáo Tạ Thị Thanh Th giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Cả hai bị cáo đều khai báo thành khẩn nhận tội, xác định hành vi của mình và các đồng phạm khác đúng như bản án sơ thẩm mô tả, kết luận; có thái độ ăn năn hối cải.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa có quan điểm: Tại phiên tòa hai bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo VL: Bị cáo phạm nhiều tội, trong đó có tội đặc biệt nghiêm trọng là

tội "Giết người" với hai tình tiết định khung tăng nặng là "Giết nhiều người" và "Có tính chất côn đồ" theo quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999, gây hậu quả chết người và làm nhiều người khác bị thương; sau khi phạm tội đã bỏ trốn. Nhân thân rất xấu. Do đó quyết định về hình phạt của bản án sơ thẩm buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả ba tội với mức hình phạt tử hình là phù hợp, đúng pháp luật. Đối với bị cáo Th: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, mẹ chồng bị cáo là người có công, được tặng thưởng nhiều huân, huy chương, có nơi trú rõ ràng. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo VL và có thể chấp nhận kháng cáo của bị cáo Th về việc hưởng án treo.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Vinh L có quan điểm: Bị cáo sử dụng chất ma túy nhiều nên không làm chủ được hành vi dẫn đến việc phạm tội; Bị cáo có mẹ già, con nhỏ cần nuôi dưỡng; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nhưng vẫn tích cực trong việc bồi thường cho nạn nhân nên gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do trước đó Nguyễn Xuân Tr có mâu thuẫn với nhóm Đỗ Quang H về việc Tr bị H đánh ở khu vực ngõ 110, phố TDH, phường TH, quận CG, Hà Nội. Vào hồi 00h00' ngày 27/10/2016, khi Tr đang cùng Nguyễn Vinh L (L ma), Hoàng Quốc H, Lê Văn Tr, Tạ Thị Thanh Th (bạn gái VL) đi trên hai xe ô tô từ Lạng Sơn về Hà Nội đã nhận được điện thoại của vợ là Trịnh Hương Th nói có nhiều người đi lại trên phố NTĐ và dặn Tr cẩn thận kéo bị đánh. Tr điện thoại báo cho H, VL và nói có nhóm người tìm đánh Tr. H, VL bảo Tr “hẹn chúng nó đến”; đồng thời H điện thoại bảo Nguyễn Văn Th1 đến khu vực nhà Tr ở ngõ 19, phố NTĐ. Th1 đã bảo Nguyễn Mạnh T chở đến địa điểm trên. Khi Th1 và T đến ngõ 19, phố NTĐ cũng là lúc Lê Tiến Đ lái xe ô tô Toyota Vios BKS 29A-497.17 chở VL, H, Th đến ngõ 19 phố NTĐ. Long nhờ T chở Th1 đi lấy 01 khẩu súng AK giấu trong cốp chiếc xe máy gửi tại tầng hầm tòa nhà N4D chung cư NC- TH, phường NC, TX, Hà Nội. Khi T chở Th1 quay về khu vực phố NTĐ, thì VL thấy anh Vũ Văn H1 đang dừng xe máy ở đầu ngõ 23 NTĐ. Do lầm tưởng anh H1 là người thuộc nhóm người đi tìm đánh Tr, VL cầm một khẩu súng AK, H cầm một khẩu súng ngắn (kiểu K59) từ trên xe ô tô xuống, Th1 cầm một khẩu súng AK cùng T đi đến chỗ anh H1 đứng. VL dùng súng AK bắn nhiều phát đạn về phía anh H1, làm anh H1 hoảng sợ bỏ chạy vào trong ngõ 23

phố NTĐ. VL cùng H, Th1 và T đuổi theo anh H1. Anh H1 chạy đến khách sạn Nam Cường 2 ở số 42, ngõ 23, phố NTĐ đã hô nhóm bạn gồm anh Nguyễn Văn N, Lưu Phúc Th, Nguyễn Thị M cùng bỏ chạy. Anh N và anh H1 chạy sâu vào ngõ 23, phố NTĐ, bị H, T đuổi theo nhưng không kịp. VL và Th1 đứng tại cửa khách sạn Nam Cường 2 và dùng súng AK bắn 4 - 5 viên đạn vào trong quầy lễ tân, làm anh Lương Văn L4 là nhân viên lễ tân khách sạn Nam Cường 2 trúng đạn tử vong. Sau đó, VL và Th1 quay ra đầu ngõ 23, phố NTĐ, Th1 bắn 01 phát về phía anh Trần Huy Th1 đang đi ở đầu ngõ 19, phố NTĐ; VL cầm súng AK bắn nhiều phát về phía anh Trần Huy Th1 làm anh Huy Th1 bị mảnh đạn văng vào người bị thương tích tổn hại sức khỏe 13%. Anh Vũ Văn H1 có bị thương tích nhưng không đi giám định. Hậu quả anh H1, anh Huy Th1 không chết là ngoài ý thức chủ quan của các bị cáo đã tham gia nổ súng trong đó có bị cáo VL. Với hành vi trên, bản án sơ thẩm đã kết án VL và các đồng phạm về tội Giết người với các tình tiết định khung: Giết nhiều người và có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm a và n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, chính xác, đúng pháp luật.

Ngoài hành vi giết người nêu trên, trước đó Nguyễn Vinh L còn có hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng và chống người thi hành công vụ. Cụ thể:

- Đêm 30/4/2016 rạng sáng ngày 01/5/2016, Nguyễn Vinh L sử dụng khẩu súng ngắn loại K54 đánh vào gáy, dí nòng súng vào đầu anh Nguyễn Hoàng M, là nhân viên an ninh quán Bar Ultra Musik số 57 Cửa Nam, phường Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội đe dọa bắt nhân viên quán mở nhạc vào đêm khuya; sau đó VL dùng súng K54 bắn 01 phát đạn vào cầu thang của quán bar. Khi bị tổ tuần tra an ninh trật tự Công an phường Cửa Nam nhắc nhở về hành vi gây mất trật tự công cộng, VL rút khẩu súng K54 giấu trong người ra đe dọa trung úy Lê Văn T (cán bộ Công an phường Cửa Nam), dùng súng bắn L8 tiếp 02 viên đạn xuống lòng đường và tẩu thoát. Sau đó, khi VL cùng Nguyễn Mạnh T về khu vực hồ Ba Mẫu, phường Phương Liên, Đống Đa, VL còn dùng súng AK bắn nhiều phát xuống hồ.

- Hồi 00h00' ngày 22/10/2016, do nghi ngờ bị anh Nguyễn Ngọc M (tức M Ngỗng) nói xấu nên VL đem theo 01 khẩu súng AK đi tìm anh M. Do không tìm được anh M, VL dí nòng súng AK vào đầu anh Bùi Mạnh Th1 (bạn anh M) yêu cầu anh Th1 gọi điện thoại cho anh M để VL gây sự. Tại quán Bar OFA Lounge ở số 54, phố Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm, VL đã cầm súng AK chĩa về phía anh Trịnh Việt Th1 (là bạn của anh M) đe dọa và bắn chỉ thiên 04 viên đạn mục đích đe dọa anh Th1.

- Các tài liệu điều tra (lời khai bị cáo VL, T, L8, Th...) phù hợp với vật chứng thu giữ, thể hiện VL thường xuyên tàng trữ 02 khẩu súng AK, 01 khẩu súng ngắn Glock, đạn, chất nổ cùng nhiều vũ khí thô sơ khác như súng bắn tên, dao, kiếm...

Với những hành vi trên, bản án sơ thẩm còn kết án Nguyễn Vinh L về tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" và "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 230 và khoản 1 Điều 257 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, chính xác đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Vinh L:

Bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt tử hình về tội "Giết người"; 03 năm tù về tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" và 02 năm tù về tội "Chống người thi hành công vụ". Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là tử hình. Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo bị xét xử về tội "Giết người" với 02 tình tiết định khung tăng nặng: "Giết nhiều người" và "Có tính chất côn đồ" theo quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo có nhân thân rất xấu, đã từng 03 lần bị kết án xong không lấy đó làm bài học để tự tu dưỡng bản thân, tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo ngày càng nguy hiểm, liều lĩnh, manh động, bất chấp và coi thường pháp luật. Bản án sơ thẩm đã xác định bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Có phần thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại Lương Văn L4 được 200 triệu đồng, được gia đình anh L4 viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Trong vụ án này, bị cáo là người cầm đầu, trực tiếp gây ra cái chết cho bị hại Lương Văn L4. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, quyền được sống và sức khỏe của người khác, do đó bản án sơ thẩm đã áp dụng quy định tại Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015 và quy định tại khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo mức hình phạt tử hình là phù hợp, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật, vừa trừng trị bị cáo vừa có tác dụng phòng ngừa, giáo dục người khác ý thức tôn trọng và tuân thủ pháp luật. Bản án sơ thẩm còn áp dụng quy định tại Điều 230; khoản 1, Điều 257 Bộ luật hình sự 1999; Điều 55 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Vinh L 03 năm tù về tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng", 02 năm tù về tội "Chống người thi hành công vụ", quyết định tổng hợp hình phạt và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả ba tội hình phạt tử hình là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và quan điểm của người bào chữa cho bị cáo để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Tạ Thị Thanh Th về việc xin hưởng án treo:

Bị cáo Tạ Thị Thanh Th biết rõ bị cáo Nguyễn Vinh L đã thực hiện hành vi giết người nhưng không tố giác. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội kết án bị cáo về tội "Không tố giác tội phạm" theo quy định tại khoản 1 Điều 314 Bộ luật hình sự năm 1999 và xử phạt bị cáo mức hình phạt 18 tháng tù là phù hợp. Bản án sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự do khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; mặc dù bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng chưa đủ căn cứ xác định bị cáo có nhân thân tốt do hồ sơ vụ án không có xác nhận của chính quyền địa phương về việc bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; tuy bị cáo phạm tội lần đầu nhưng trong vụ án này bị cáo không những không tố giác hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Vinh L là đối tượng đặc biệt nguy hiểm, phạm tội đặc biệt nghiêm trọng đang bị truy nã mà còn tự nguyện cùng Nguyễn Vinh L bỏ trốn sang Trung Quốc gây khó khăn cho công tác điều tra. Do đó Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và không cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định về án treo và Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Về án phí phúc thẩm hình sự: Căn cứ quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo, do kháng cáo không được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận nên hai bị cáo Nguyễn Vinh L và Tạ Thị Thanh Th phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Vinh L và Tạ Thị Thanh Th. Giữ nguyên quyết định về hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số 389/2018/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đối với hai bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm a, n, khoản 1, Điều 93; khoản 1, Điều 230; khoản 1, Điều 257 Bộ luật hình sự 1999; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 55 Bộ

luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Vinh L tử hình về tội “Giết người”, 03 năm tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, 02 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Vinh L phải chấp hành hình phạt chung cho cả ba tội là tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Vinh L để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Nguyễn Vinh L có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam để xin ân giảm án tử hình.

- Áp dụng khoản 1 Điều 314 Bộ luật hình sự 1999; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Tạ Thị Thanh Th 18 tháng tù về tội "Không tố giác tội phạm". Thời hạn tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ 12/11/2016 đến ngày 25/01/2017.

2. Bị cáo Nguyễn Vinh L và Tạ Thị Thanh Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí phúc thẩm hình sự.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 389/2018/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- Trại Tạm giam số 2 CA TP Hà Nội;
- Cục THADS TP Hà Nội;
- Bị cáo Nguyễn Vinh L (qua trại);
- Bị cáo Tạ Thị Thanh Th (theo đ/c);
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Hải Thanh